

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2026/BB- ĐHĐCĐ

Hải phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

Giấy chứng nhận ĐKDN số:0200119965 do Phòng đăng ký kinh doanh
Sở KHĐT TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 27/12/2006
Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08/09/2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship;

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường tầng 4 tòa nhà Vinaship, số 14 Võ Nguyên Giáp, P. An Biên, TP. Hải Phòng, Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Vinaship) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) theo hình thức họp và bỏ phiếu, biểu quyết trực tiếp.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Các cổ đông theo danh sách cổ đông của Vinaship chốt tại thời điểm ngày 19/03/2026 là 1.057 cổ đông.
2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Vinaship.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

1. Khai mạc Đại hội: Ông Ngô Trung Minh, Ban tổ chức, khai mạc Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Ngô Trung Minh, Ban tổ chức giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông có tên sau:

2.1. Đoàn Chủ tịch:

- + Ông Nguyễn Ngọc Ánh, Chủ tịch HĐQT Vinaship
- + Ông Dương Ngọc Tú, Thành viên HĐQT, TGD Vinaship
- + Ông Vũ Ngọc Lâm, Thành viên HĐQT Vinaship

2.2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông:

- + Ông Nguyễn Hồng Hải, Trưởng phòng PCATHH Vinaship, Trưởng ban

- + Ông Nguyễn Thị Hà Phương, Phó phòng TCNS-TV Vinaship, Thành viên
- + Ông Nguyễn Trường Nam, Cán bộ phòng TCNS-TV, Thành viên

3. Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội

Đoàn chủ tịch chỉ định Ban thư ký Đại hội gồm ông, bà có tên sau:

- + Ông Trần Danh Tuyên, Phó phòng khai thác Vinaship
- + Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc, Phó phòng TCKT Vinaship

4. Báo cáo tình hình cổ đông hiện diện:

Ông Nguyễn Hồng Hải - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Tổng số cổ đông của Công ty được mời họp theo danh sách cổ đông là 1.057 cổ đông đại diện 33.999.960 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

Số lượng cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội: 48 cổ đông

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội là 30.908.342 cổ phần chiếm 90,908% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

* Ban tổ chức tuyên bố cuộc họp đủ điều kiện được tiến hành theo Quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

5. Ông Vũ Ngọc Lâm, thay mặt đoàn Chủ tịch trình bày và hướng dẫn Đại hội thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình và quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

6. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Ngọc Ánh**, Chủ tịch HĐQT công ty trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026 với các nội dung chính như sau:

- + Kết quả sản xuất kinh doanh
- + Thanh lý tàu biển
- + Đầu tư tàu biển
- + Tình hình nhân sự và thù lao Hội đồng quản trị năm 2025

+ Báo cáo kết quả giám sát đối với Ban điều hành trong năm 2025

+ Kế hoạch năm 2026

7. Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026

Đại hội đã nghe ông **Dương Ngọc Tú**, TV HĐQT, Tổng giám đốc Vinaship trình bày báo cáo SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026; cụ thể như sau:

7.1. Kết quả SXKD năm 2025:

Nội dung	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025 /KH2025 (%)
1. Tổng sản lượng toàn Công ty (tấn)	1.700.000	1.757.661	103,39
2. Tổng doanh thu và thu khác	745.000	690.519	92,69
3. Lợi nhuận trước thuế	117.500	54.257	46,18
4. EBITDA	184.988	106.692	57,67

7.2. Kế hoạch SXKD năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2025	KH năm 2026	So Sánh (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(5/4)
1.	Sản lượng	Tấn	1.757.661	1.910.000	108,67
2.	Doanh thu	Tr.đồng	690.519	790.236	114,44
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	54.257	130.036	239,67
4.	Ebitda	Tr.đồng	106.692	231.856	217,31

8. Báo cáo Ban kiểm soát:

Đại hội đã nghe bà **Lã Thị Liên Hương**, Trưởng Ban kiểm soát báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động 2026.

9. Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Ngọc Ánh** trình bày tờ trình về nhân sự Ban kiểm soát; nội dung chính như sau:

9.1. Ngày 12/8/2025, Ông Chu Thế Nga đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. Thời điểm từ nhiệm kể từ ngày 13/8/2025.

9.2. Ngày 03/04/2026, Bà Đặng Thanh Tâm đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. Thời điểm từ nhiệm kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Công ty gần nhất thông qua.

Sau khi trình bày xong tờ trình, ông Nguyễn Ngọc Ánh đã lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội:

9.3. Đại hội đã biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với các ông/bà có tên sau:

1. Ông Chu Thế Nga, Thành viên BKS
2. Bà Đặng Thanh Tâm, Thành viên BKS

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

9.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết việc bầu bổ sung 02 thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

9.5. Đại hội đã nghe Quy chế bầu cử.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

9.6. Ứng cử tham gia BKS

+ Không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào ứng cử

9.7. Đề cử ứng viên tham gia BKS

Ông Nguyễn Ngọc Ánh, thay mặt Đoàn chủ tịch công bố 02 văn bản sau:

+ Đơn đề cử của Công ty cổ phần Container Việt Nam, cổ đông lớn chiếm 39% vốn điều lệ, đề cử 01 ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2022-2027

+ Văn bản của Tổng công ty HHVN, cổ đông chiếm 51% vốn điều lệ, đề cử 01 ứng viên tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027

9.8. Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 để Đại hội tiến hành bầu cử.

+ Danh sách ứng viên tham gia BKS:

TT	Họ và tên	Năm Sinh	Giới tính	Trình độ học vấn
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	27/07/1982	Nữ	Thạc sĩ
2	Tạ Thị Huệ	17/10/1983	Nữ	Thạc sĩ

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử ứng viên tham gia BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

10. Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027

10.1. Ông Nguyễn Ngọc Ánh giới thiệu Tổ kiểm phiếu gồm các ông/bà có tên sau:

1. Ông Đỗ Ngọc Thao	Tổ trưởng
2. Bà Vũ Thu Trang	Thành viên
3. Bà Vương Thị Thùy Dung	Thành viên
4. Bà Bùi Thị Minh Nguyệt	Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng	Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Tổ kiểm phiếu bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

10.2. Đại hội đã nghe ông **Đỗ Ngọc Thao** thay mặt Tổ kiểm phiếu hướng dẫn đại hội bầu cử.

10.3. Đại hội tiến hành bầu cử

11. Đại hội đã nghe bà **Lã Thị Liên Hương**, Trưởng Ban kiểm soát Vinaship trình bày tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026; gồm 03 công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY

Đề nghị Đại hội thông qua danh sách 03 công ty kiểm toán trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ tình hình thực tế sẽ lựa chọn một trong các công ty nói trên để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Vinaship năm 2026

12. Đại hội đã nghe ông Dương Ngọc Tú, trình bày các tờ trình:

12.1. Tờ trình số 129/VNS-HĐQT ngày 26/03/2026 về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

12.2. Tờ trình số 130/VNS-HĐQT, ngày 26/03/2026 về báo cáo tiền lương thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi năm 2026

12.3. Tờ trình số 126/VNS-HĐQT ngày 25/3/2026 về việc xin phê duyệt chủ trương và phê duyệt dự án đầu tư 02 (hai) tàu biển chở hàng khô đã qua sử dụng

12.4. Tờ trình số 127/VNS-HĐQT ngày 26/03/2026 về việc cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

12.5. Tờ trình số 133/VNS-HĐQT ngày 31/3/2026 về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty liên quan đến Khoản 6 - Điều 2; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 - Điều 3; Khoản 6 - Điều 18; Điểm a và Điểm b Khoản 6 - Điều 56.

12.6. Tờ trình số 137/VNS-HĐQT ngày 02/4/2026 về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty liên quan đến Khoản 1 - Điều 27, Khoản 2 và Khoản 7 - Điều 29, Điểm j Khoản 2 - Điều 37.

13. Đại hội thảo luận tại hội trường: Không có cổ đông nào tham gia ý kiến

14. Công bố kết quả bầu cử:

Ông Đỗ Ngọc Thao, trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu:

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinaship; Căn cứ Quy chế bầu cử và kết quả kiểm phiếu các bà có tên sau đã trúng cử làm thành viên BKS Vinaship nhiệm kỳ 2022 - 2027

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu (CP)	Tỷ lệ %
1.	Tạ Thị Huệ	34.974.892	56,58
2.	Nguyễn Thị Thu Hằng	26.836.352	43,41

Đại hội đã biểu quyết thông qua kết quả kiểm phiếu và danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15. Biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

Ông **Dương Ngọc Tú**, thay mặt đoàn chủ tịch lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội.

Nội dung và kết quả biểu quyết:

15.1. Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo của HĐQT, BKS, BDH năm 2025 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch năm 2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết; gồm các chỉ tiêu sau:

+ Kết quả SXKD năm 2025:

Nội dung	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025 /KH2025 (%)
1. Tổng sản lượng toàn Công ty (tấn)	1.700.000	1.757.661	103,39
2. Tổng doanh thu và thu khác	745.000	690.519	92,69
3. Lợi nhuận trước thuế	117.500	54.257	46,18
4. Ebitda	184.988	106.692	57,67

+ Thanh lý tàu biển năm 2025

- Tàu Vinaship Sea, trọng tải 27.841 DWT, năm đóng 1998 tại Nhật Bản với giá bán là: 2.750.000 USD (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ)

- Tàu Vinaship Pearl, trọng tải 24.241 DWT, năm đóng 1996 tại Nhật Bản với giá bán là: 62.869.000.000 đồng (Sáu mươi hai tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu đồng), chưa bao gồm thuế GTGT. Lợi nhuận từ tàu Vinaship Pearl được ghi nhận trong năm 2026

+ Đầu tư tàu biển năm 2025:

- Tàu “Bright Hope”, trọng tải 28.201 DWT đóng năm 2010 tại Nhật Bản, giá mua 9.550.000 USD (Chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ), sau khi tiếp nhận đổi tên thành “Vinaship Harmony” và đưa vào khai thác từ tháng 11/2025.

- Tàu “Sea Sapphire”, trọng tải 32.550 DWT, đóng năm 2010 tại Trung Quốc, với giá mua 8.490.000 USD (Tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đô la Mỹ), sau khi tiếp nhận đổi tên thành “Vinaship Amity”, đưa vào khai thác cuối tháng 04/2026

+ Kế hoạch SXKD năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
1.	Sản lượng	Tấn	1.910.000
2.	Doanh thu	Tr.đồng	790.236
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	130.036
4.	EBITDA	Tr.đồng	231.856

+ Kế hoạch thanh lý tàu biển năm 2026:

- Tàu Vinaship Gold, trọng tải 13.245 DWT, đóng năm 2008 tại Việt Nam (Đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản ngày 09/2/2026).

- Tàu Mỹ Hưng, trọng tải 6.500 DWT, đóng năm 2004 tại Việt Nam.

+ Kế hoạch đầu tư tàu biển năm 2026, tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện:

- Đầu tư 02 tàu hàng khô đã qua sử dụng, trọng tải từ 28.000 - 35.000 DWT, năm đóng trong khoảng từ 2009-2014.

- Mức đầu tư dự kiến khoảng 11,5 triệu usd/tàu.

- Thời gian thực hiện từ quý II năm 2026 đến trước thời điểm diễn ra đại hội cổ đông thường niên năm 2027, nếu điều kiện thuận lợi.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15.3. Đại hội đã biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

+ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

+ Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

+ Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua tờ trình số 129/VNS-HĐQT, ngày 26/03/2026 về báo cáo tài chính đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; gồm các nội dung chi tiết như sau và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện theo quy định, bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

+ Các chỉ tiêu chính tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
----	----------	---------

1.	Tổng tài sản	958.843.625.345
2.	Vốn điều lệ	339.999.600.000
3.	Vốn chủ sở hữu	589.935.849.663
4.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	610.098.917.813
5.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	54.257.179.597
6.	Lợi nhuận sau thuế	43.284.649.394
7.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.273

+ Kế hoạch phân phối lợi nhuận của năm 2025 của Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		53.706.979.923
2	Chi phí thuế TNDN năm 2025		10.854.720.910
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2)		42.852.259.013
4	Trừ thuế TNDN bổ sung năm 2021,2022,2023,2024 do Cục thuế HP loại trừ các hóa đơn hoàn thuế giai đoạn T6/2020 đến tháng 6/2024 có rủi ro cao về thuế		287.579.266
5	Lợi nhuận sau thuế được phân phối (5=3-4)		42.564.679.747
6	Trích lập các quỹ năm 2025		18.116.901.913
6.1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12,10%	5.151.700.462
	Trong đó:		
	Quỹ khen thưởng	7,26%	3.091.020.277
	Quỹ phúc lợi	4,84%	2.060.680.185
6.2	Trích Quỹ thưởng người quản lý	0,46%	195.797.527
6.3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30,00%	12.769.403.924
7	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=5-6)		24.447.777.834
8	Chia cổ tức (tỷ lệ 6% vốn điều lệ)	6,00%	20.399.976.000
9	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (9=7-8)		4.047.801.834

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

15.5. Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình số 130/VNS-HĐQT, ngày 26/03/2026 về báo cáo tiền lương thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi năm 2026; cụ thể như sau:

+ Tiền lương & Thù lao năm 2025:

- Tiền lương của Hội đồng quản trị chuyên trách năm 2025: Không trích quỹ lương HĐQT và BKS do không có thành viên chuyên trách.

- Thù lao của HĐQT và BKS năm 2025: Chi theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

+ Kế hoạch chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026

Căn cứ số lượng người quản lý công ty không chuyên trách và thời gian thực tế làm việc, Công ty xây dựng kế hoạch mức thù lao như sau :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị:	10.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị:	6.000.000 đồng/người-tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát:	6.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát:	5.000.000 đồng/người-tháng.
- Người phụ trách quản trị:	3.000.000 đồng/tháng.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

15.6. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết phê duyệt chủ trương và phê duyệt Dự án đầu tư 02 (hai) tàu biển chở hàng khô tại tờ trình số 127/VNS-HĐQT, ngày 26/03/2026 với các nội dung cơ bản như sau:

+ Mô tả dự án

- Tên dự án: Dự án đầu tư tàu biển chở hàng khô
- Loại tàu: Chở hàng khô
- Trọng tải: Từ 28.000 - 35.000 dwt
- Năm đóng: Từ năm 2009 - 2014
- Nơi đóng: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc
- Đăng kiểm: IACS
- Vùng hoạt động: Không hạn chế

- Mức đầu tư: 300.993.000.000 đ tương đương 11,5 triệu usd/tàu. (Đầu tư 02 tàu có giá trị tương đương nhau)
- Nguồn vốn đầu tư: 40% vốn tự có và 60% vốn vay ngân hàng thương mại
- Các chỉ tiêu hiệu quả của dự án: Như tại tờ trình số 126/VNS-HĐQT ngày 25/03/2026 kèm theo.

+ Thực hiện dự án:

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vinaship quyết định lựa chọn tàu, phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chủ trương và dự án đầu tư được phê duyệt nêu trên, đảm bảo hiệu quả của dự án đầu tư và việc đầu tư thực hiện đúng theo quy định nội bộ của Vinaship và quy định Pháp luật có liên quan.

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty chủ động điều chỉnh dự án phù hợp với tình hình thị trường khi xét thấy cần thiết, hiệu quả và có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần gần nhất.

+ Thời gian thực hiện dự án: Từ thời điểm được phê duyệt cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15.7. Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh tại tờ trình số 127/VNS-HĐQT ngày 26/03/2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết; gồm những nội dung chính như sau:

+ Cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Vinaship:

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
1.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012 (chính)	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012 (chính)	Giữ nguyên
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Giữ nguyên
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	Giữ nguyên, bổ phần

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
	vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ giao nhận, nâng cầu, kiểm đếm hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới thuê tàu biển (không bao gồm thủy thủ đoàn). Môi giới hàng hải. Dịch vụ cung ứng tàu biển. Dịch vụ logistics. Đại lý bán vé máy bay, vé tàu. Dịch vụ môi giới vận tải. Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm kinh doanh vận tải hàng không và hoạt động hàng không chung). Đại lý container. Khai thác cảng, biển, Dịch vụ quản lý tàu.				chi tiết
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Bao gồm: Dịch vụ hợp tác lao động	7830			Xóa bỏ
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Bao gồm: Cho thuê văn phòng; Điều hành quản lý tòa nhà văn phòng	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn. Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	Cập nhật lại, bỏ phần chi tiết
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Giữ nguyên
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669			Xóa bỏ
10.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải biển	3315	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
11.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt. Bốc xếp hàng hóa đường bộ. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. Bốc xếp hàng hóa cảng sông	5224	Bốc xếp hàng hóa	5224	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán). Môi giới hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, bất động sản)	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Giữ nguyên
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520			Xóa bỏ
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530			Xóa bỏ
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671	Cập nhật lại
17.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730	Cập nhật lại

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
18.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773	Cập nhật lại
19.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Giữ nguyên
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Giữ nguyên
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Giữ nguyên
23.			Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Bổ sung
24.			Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa	5231	Bổ sung
25.			Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	7810	Bổ sung
26.			Cung ứng lao động tạm thời	7821	Bổ sung
27.			Cung ứng nguồn nhân lực khác	7822	Bổ sung
28.			Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6829	Bổ sung
29.			Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520	Bổ sung
30.			Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	Bổ sung
31.			Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	Bổ sung
32.			Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679	Bổ sung
33.			Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô	9531	Bổ sung

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
			và xe có động cơ khác		
34.			Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	Bổ sung
35.			Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781	Bổ sung
36.			Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782	Bổ sung

+ Giao Hội đồng quản trị Vinaship căn cứ nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện cập nhật, sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh tại khoản 1, Điều 5 Điều lệ tổ chức hoạt động của Vinaship.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

- *Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

15.8. Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty liên quan đến Khoản 6 - Điều 2; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 - Điều 3; Khoản 6 - Điều 18; Điểm a và Điểm b Khoản 6 - Điều 56 tại tờ trình số 133/VNS-HĐQT ngày 31/03/2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết; nội dung sửa đổi cụ thể như sau:

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty				
1	Khoản 6	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 73 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 74 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Sửa đổi để đúng trích dẫn
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty				
2	Điểm a Khoản	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám	Sửa đổi để đúng trích

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
	2	đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.	đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.	dẫn
3	Khoản 3	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Bỏ	Do trùng lặp nội dung với Khoản 4
4	Khoản 4	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 2 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.	Sửa đổi để đúng trích dẫn
Điều 18. Quyền của cổ đông				
5	Khoản 6	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh VIMC khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Vinaship khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt	Đưa tên pháp nhân khác vào Điều lệ của Vinaship là không phù hợp

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
		bồi thường thiệt hại cho VIMC hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	hại cho Vinaship hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	
Điều 56. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi				
6	Điểm a Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản 4 Điều 57
7	Điểm b Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản 4 Điều 57

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

15.9. Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Vinaship liên quan đến Khoản 1 - Điều 27, Khoản 2 và Khoản 7 - Điều 29, Điểm j Khoản 2 - Điều 37 tại tờ trình số 137/VNS-HĐQT ngày 02/04/2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết; nội dung sửa đổi cụ thể như sau:

STT	Khoản, điểm	Các nội dung sửa đổi, bổ sung		Lý do
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ kiến nghị sửa đổi, bổ sung	
Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông				
1	Khoản 1	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 60% tổng số phiếu biểu quyết	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông
Điều 29. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội cổ đông được thông qua				
2	Khoản 2	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,5 và 7 Điều này	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 60% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,5 và 7 Điều này	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông

3	Khoản 7	Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 60% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông
Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị				
4	Điểm j Khoản 2	Phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định đối với phương án đầu tư và dự án đầu tư; phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, thuê, cho thuê tài sản cố định; quy chế nội bộ của Công ty.	Bỏ	Nội dung này không được quy định trong Luật doanh nghiệp

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 13.270.340 cổ phần; đạt tỷ lệ: 42,93 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 17.638.002 cổ phần; đạt tỷ lệ: 57,07% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

16. Đại hội đã nghe Ban thư ký trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Đại hội đã biểu quyết giao cho HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát Vinaship chỉ đạo và thực hiện các nội dung Đại hội đã quyết nghị theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Vinaship bằng hình thức giao thẻ biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 30.908.342 cổ phần; đạt tỷ lệ: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Không tán thành: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần; đạt tỷ lệ: 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đã bế mạc vào lúc 11 giờ 30' cùng ngày.

Biên bản cuộc họp lập thành 03 bản gốc, 01 bản lưu tại trụ sở chính của Công ty và 02 bản còn lại gửi các cơ quan chức năng.

Hải Phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Bảo Ngọc

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Ngọc Ánh

